

Bản án số: 63/2024/HS-PT
Ngày 30-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thư

Các Thẩm phán: Ông Bùi Văn Bình

Ông Nguyễn Văn Nhân

- Thư ký phiên toà: Bà Trịnh Như Quỳnh-Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông Hà Văn Chuyên-Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 74/2024/TLPT-HS ngày 16 tháng 8 năm 2024 đối với các bị cáo Điều L do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2024/HSST ngày 03-7-2024 của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

- Bị cáo bị kháng nghị:

Điều L, sinh năm 1989 tại Bình Phước

Nơi cư trú tại địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 1/12; dân tộc: M'Nông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Điều N và bà Thị P; tiền án: Có 04 tiền án; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/9/2023 đến ngày 18/12/2023 và từ ngày 22/5/2024 cho đến nay "có mặt"

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Nguyễn Sỹ T**-Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B "có mặt"

- Bị hại: Bà **Thị B**, sinh năm 1983 "có mặt"

Nơi cư trú tại địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Điều M**, sinh năm 1960 “có mặt”
Nơi cư trú tại địa chỉ: Thôn Bù Dốt, xã Bù Gia Mập, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước
2. Ông **Điều D**, sinh năm 1995 “vắng mặt”
Nơi cư trú tại địa chỉ: Thôn Bù Dốt, xã Bù Gia Mập, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước
3. Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1975 “vắng mặt”
Nơi cư trú tại địa chỉ: B, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 27/8/2023 bị cáo Điều L đi đến nhà bà Thị B (cô ruột của bị cáo) ở thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ-đen, có biển số kiểm soát 93P1-131.15 để đi mua rượu uống. Khi bị cáo đến thì gặp bà B đang ở nhà thì bị cáo hỏi bà B “*Cô ơi cho con mượn xe đi mua rượu nha?*” thì bà B đồng ý và nói “*Đi nhanh rồi về nha.*”. Sau khi mượn được xe mô tô trên, do không có tiền tiêu xài nên ngày 29 tháng 8 năm 2023, bị cáo điều khiển xe mô tô trên đến vừa mua bán ve chai của bà Nguyễn Thị H ở B, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông cầm cố cho bà H với số tiền 1.000.000 đồng. Sau khi xài hết số tiền cầm cố xe và nghe tin sự việc đã được trình báo Công an nên ngày 06/9/2023, bị cáo ra đầu thú khai nhận hành vi phạm tội tại Công an huyện B.

Về vật chứng thu giữ: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ-đen, có biển số kiểm soát 93P1-131.15, số máy: 5C64 – 486601, số khung: S5C640BY486603.

Theo Kết luận định giá số 31 ngày 11/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B thì xe mô tô trên tại thời điểm bị cáo chiếm đoạt trị giá là 4.800.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 02/Ctr-VKS ngày 18 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Điều L về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 175 của Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2024/HS-ST ngày 03-7-2024 của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Điều L phạm tội trộm cắp tài sản.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Điều L 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù kể từ ngày **23/5/2024**, được khấu trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/9/2023 đến ngày 18/12/2023.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo bản án.

Sau đó, ngày 01 tháng 8 năm 2024, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước có Quyết định kháng nghị số 97/QĐ-VKS kháng nghị theo hướng đề nghị huỷ toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm trên để xét xử lại.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên toà đề nghị chấp nhận kháng nghị và huỷ toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm trên, giao hồ sơ Vụ án cho Toà án cấp sơ thẩm xét xử lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước, thấy rằng:

[1.1] Bị cáo Điều L thừa nhận ban đầu bị cáo trực tiếp hỏi bà Thị B để mượn xe để đi mua rượu uống tiếp và được bà B đồng ý, nhưng sau khi mượn được xe do bị cáo hết tiền tiêu xài nên mới nảy sinh ý định chiếm đoạt đi cầm cố cho bà Nguyễn Thị H lấy số tiền 1.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại bà B, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Điều M, bà Nguyễn Thị H và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được nên có đủ căn cứ để xác định hành vi phạm tội của bị cáo cấu thành tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại Điều 175 của Bộ luật hình sự, bị hại trong Vụ án này là bà Thị B chứ không phải ông Điều M. Tuy nhiên, Toà án cấp sơ thẩm lại xét xử, kết tội bị cáo về tội trộm cắp tài sản theo Điều 173 của Bộ luật hình sự và xác định ông Điều M với tư cách bị hại là có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật và vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng theo quy định tại các điểm b, đ khoản 2 Điều 358 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[1.2] Ngoài ra, bị cáo Điều L sinh ngày 01-01-1989 nhưng Toà án cấp sơ thẩm xác định bị cáo sinh năm 1986 là không đúng và bị cáo bị tạm giam lần 2 từ ngày 22-5-2024 nhưng Toà án cấp sơ thẩm lại xác định thời hạn tù của bị cáo kể từ ngày 23-5-2024 là cũng không chính xác.

[1.3] Do đó, cần phải chấp nhận kháng nghị, huỷ toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm, giao hồ sơ cho Toà án cấp sơ thẩm xét xử lại là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[2] Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đề nghị chấp nhận kháng nghị và huỷ toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm trên, giao hồ sơ Vụ án cho Toà án cấp sơ thẩm để xét xử lại là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Điều L không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355; các điểm b, đ khoản 2 Điều 358 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Chấp nhận kháng nghị tại Quyết định kháng nghị số 97/QĐ-VKS ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước;

Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2024/HS-ST ngày 03-7-2024 của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước;

Chuyển Hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập để xét xử lại theo quy định của pháp luật.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Điều L không phải nộp.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Bù Gia Mập;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Thư